

ĐỐI VỚI THIÊN CHÚA, KHÔNG CÓ GÌ LÀ KHÔNG THỂ LÀM ĐƯỢC!



... Hành trình ơn gọi chiêm niệm của Chị AnnaMaria nữ đan sĩ dòng Thương Khó: "Niềm Vui phụng sự THIÊN CHÚA".

Con chào đời ngày 26-12-1982 nơi làng Lewolaga-Larantuka-Flores bên **nước Indonesia**. Cha Mẹ đặt tên cho con là Ana Golang Manuk.

Con đứng hàng thứ tư trong số 6 anh chị em. Cha con là nhà doanh nghiệp và mẹ con là nhà giáo đã truyền đạt cho chúng con một nền giáo dục vững chắc với nhiều tình thương và nhất là nhiều quan tâm đến Đức Tin Công Giáo.

Hạt giống ơn gọi của con bắt đầu đâm rễ vào ngày con rước lễ lần đầu. Sau khi rước lễ lần đầu tiên Đức Chúa GIÊSU Thánh Thể vào lòng, con cảm thấy niềm ao ước phụng sự Chúa và ở gần bên Người. Để được ở gần hơn với Đức GIÊSU, Chúa của con, con ghi tên vào Nhóm

Trẻ Giúp Lễ.

Con thường nhìn ảnh Đức Chúa GIÊSU KITÔ chịu đóng đinh trên Thánh Giá và thân thưa với Người: "Lạy Đức Chúa GIÊSU, con yêu Chúa nhiều lắm!". Con muốn an ủi Chúa bằng trọn cuộc đời con. Thật vậy, Đức Chúa GIÊSU Chịu Đóng Đinh là mối tình đầu tiên của con mà con không bao giờ có thể quên được và cũng vì lý do này mà thánh đường là ngôi nhà thứ hai của con.

Thế nhưng con đường ơn gọi của con lại không trơn tru chút nào hết.

Năm con 15 tuổi Cha Mẹ con ly thân. Biến cố này làm xáo trộn ơn gọi của con rất nhiều, cho dầu tận nơi sâu kín của lòng con vẫn tiềm ẩn tiếng Chúa gọi.

Sau khi mãn bậc trung học con do dự không biết phải làm gì. Mẹ con đề nghị con ghi danh vào đại học. Con thì lưỡng lự giữa hai đường đi: trở thành nữ tu hay làm cô giáo??? Con cầu nguyện rất nhiều trong thời kỳ này và sau cùng con chọn đời sống tu dòng, mặc dầu Cha Mẹ con không đồng ý. Con gia nhập dòng Thánh Carlo Bartolomeo và bắt đầu một cuộc sống mới.

Nhưng rồi cuộc sống cộng đoàn không trôi chảy. Nhiều bạn gái của con bỏ nhà dòng về lại gia đình. Con cũng cảm thấy không thoải mái nên quyết định ra đi. Trở lại gia đình mọi người vui vẻ đón tiếp con và

một lần nữa con lại rơi vào tình trạng phân vân không biết làm gì cho cuộc đời mình. Vì lý do tài chánh gia đình eo hẹp con không chọn đại học nhưng chấp nhận làm người giúp việc cho một gia đình ở Singapore.

Đây là thời kỳ con trải qua những ngày cực nhọc đến tối. Việc làm nặng nề mà đồng lương ít ỏi. Con nhỏ không biết bao nhiêu là giọt nước mắt! Chỉ có một niềm an ủi là con được phép tham dự Thánh Lễ vào mỗi Chúa Nhật. Trong những ngày tháng u buồn này con thường trò chuyện cùng Đức Chúa GIÊSU và hứa với Người: “Khi nào hợp đồng lao động kết thúc con sẽ đi tu!”. Và từng ngày qua Đức Chúa GIÊSU đồng hành và ban cho con sức mạnh để chu toàn một công việc quá nặng nhọc. Ngoài ra Lời Chúa ban cho con niềm an bình.



Sau 8 tháng làm việc ở Singapore con tìm được việc làm nơi hãng cắt may bên nước Malaysia. Mặc dầu hài lòng với công việc con luôn cảm thấy có sự dằn co trong chọn lựa giữa Đức Chúa GIÊSU và một cái gì khác. Con đau đớn nhận ra rằng con thường không dành cho Đức Chúa GIÊSU chỗ đứng hàng đầu trong cuộc đời con. Con cũng cảm thấy thật có lỗi vì đôi khi không trung tín với tình yêu dành cho Đức Chúa GIÊSU. Cũng trong thời kỳ này con được tham dự Thánh Lễ mỗi Chúa Nhật và càng ngày con càng nhận ra Đức Chúa GIÊSU Thánh Thể đúng thật là lương thực nuôi dưỡng linh hồn con.

Thời gian lặng lẽ trôi qua cho đến một ngày chính Chúa can thiệp trực tiếp vào cuộc đời con. Trên đường đến chỗ làm con bị ngã xe đạp và phải nằm yên trên giường trong vòng 2 tháng. Con phải vác thánh giá trong nhẫn nhục và niềm an ủi duy nhất của con là Cầu Nguyện và đọc Kinh Thánh. Mỗi ngày một hơn con như cảm thấy được mời gọi yêu mến và bước theo Đức Chúa GIÊSU KITÔ Chịu Đóng Đinh. Thế nhưng con vẫn chưa sẵn sàng từ bỏ tất cả: gia đình thân yêu, công việc chưa hết giao kèo và bạn bè ..

Tuy nhiên THIÊN CHÚA quan phòng tất cả. Sau 6 tháng, hãng cắt may con làm việc bị phá sản phải đóng cửa và con bị bó buộc trở về Indonesia. Tại quê hương, con làm chuyến hành hương đến nhà thờ Wure-Larantuka nơi tôn kính bức tượng Đức Chúa GIÊSU đứng trước tòa án quan Philatô mà theo tương truyền do người Bồ-Đào-Nha mang đến đây vào thế kỷ XVI. Quỳ trước tượng con xin Đức Chúa GIÊSU ban cho con ơn can đảm lấy một quyết định. Trong giây phút dằn co này con càng cảm thấy được Đức Chúa GIÊSU lôi kéo hơn. Và cũng chính trong thời gian này con quen biết một nữ đan sĩ dòng Thương Khó. Chị nói với con về nền tu đức của các nữ đan sĩ Thương Khó.

Mẹ con không đồng ý cho con làm thí nghiệm tu dòng lần thứ hai xét vì con bị thất bại trong lần tu trị thứ nhất. Nhưng rồi Mẹ con cũng đồng ý tháp tùng con đến nhà hướng dẫn ơn gọi tại Larantuka.



Tại đây con cảm thấy đã đến lúc con có can đảm từ bỏ Tất Cả để bước theo ơn gọi đúng như lời Thánh Phaolô nói: “Tất cả trở thành rác rưởi trước kho tàng duy nhất là Đức Chúa GIÊSU: chỉ duy nhất Người là Tất Cả”.

Sau vài tháng sống tại Larantuka con cùng với mấy bạn gái khác gia nhập đan viện Malang.

Thời gian đầu thật khó khăn vì phải thích ứng với cuộc sống khe khắt của đan viện, nhưng từ từ con hiểu giá trị cuộc sống ẩn dật của Đức Chúa GIÊSU KITÔ và ơn lành trọng đại được hát chúc tụng ngợi khen và thờ lạy Chúa vào mỗi giây phút trong cuộc đời. Chúa gọi con và Chúa cho con sức mạnh tiến bước.

Ngày 1-7-2008 con lãnh tu phục dòng Thương Khó. Một món quà đặc biệt mà THIÊN CHÚA Ba Ngôi trao tặng cho con, cho Giáo Hội và cho Hội Dòng.

Đối với con điều quan trọng không phải là khoác lên người chiếc áo dòng Thương Khó cho bằng phải có tâm hồn thương khó. Cần phải từ bỏ “con người cũ” và mặc lấy “con người mới” và nói theo Thánh Phaolô thì: “Phải luôn luôn Thừa Vâng với Đức Chúa GIÊSU mỗi khi gặp gian nan, bị cám dỗ hay bị thách thức trong cuộc đời”. Đức Chúa GIÊSU đã trải qua Tất Cả trong cuộc đời dương thế và nêu cao gương sáng cho mọi người chúng ta. Đức Chúa GIÊSU đã đến trong thế gian không phải để làm theo ý riêng mà là để hoàn tất Thánh Ý của THIÊN CHÚA CHA.

Giờ đây con không tìm kiếm điều gì khác ngoài việc thi hành thánh ý THIÊN CHÚA qua việc dâng hiến cuộc sống nhỏ bé mỗi ngày của con. Con ước ao cho người khác cũng được hưởng niềm vui con đang cảm nghiệm, do đó mỗi ngày con dâng lên THIÊN CHÚA trọn các hoạt động của con - cầu nguyện, lao động, hãm mình, thực thi tình huynh đệ - để van xin ơn cứu rỗi cho các linh hồn.

Năm 2010, với con tim tự do và lòng vui sướng tràn đầy, con đọc lời tuyên khấn và dâng hiến trọn cuộc đời con cho Chúa: “Này con là nữ tỳ Chúa, xin hãy hoàn tất nơi con thánh ý Ngài”.

Con xin dâng lời cảm tạ THIÊN CHÚA đã cho con thực hiện niềm ao ước con hằng mơ tưởng từ lúc còn thơ bé. Con ý thức rõ ràng chính Đức Mẹ MARIA đã gìn giữ, đã vun trồng và làm lớn lên ơn gọi của con. Con tin tưởng vững chắc rằng Đức Chúa GIÊSU KITÔ luôn ở với con cùng với quyền năng của Đức Chúa Thánh Thần và đã ban Mẹ Người cho con. Giờ đây con ý thức sâu xa rằng chỉ duy nhất Đức Chúa GIÊSU KITÔ là kho tàng của con. Tình Yêu THIÊN CHÚA hoàn hảo và vô biên. Đường lối Người không thể dò thấu. Trên cõi đời này không gì xảy ra cách ngẫu nhiên cách tình cờ. Tất cả đều được THIÊN CHÚA an bài và cho phép xảy ra.

... Sứ thần vào nhà trinh nữ và nói: "Mừng vui lên, hỡi Đấng đầy ơn phước, THIÊN CHÚA ở cùng Tôn Nương". Nghe lời ấy, trinh nữ rất bối rối, và tự hỏi lời chào như vậy có nghĩa gì. Sứ thần liền nói: "Thưa Tôn Nương MARIA, xin đừng sợ, vì Tôn Nương đẹp lòng THIÊN CHÚA. Và này đây Tôn Nương sẽ thụ thai, sinh hạ một Con Trai, và đặt tên là GIÊSU. Người sẽ nên cao cả, và sẽ được gọi là Con Đấng Tối Cao. THIÊN CHÚA sẽ ban cho Người ngai vàng vua Đavít, tổ tiên Người. Người sẽ trị vì nhà Giacóp đến muôn đời, và triều đại của Người sẽ vô cùng tận". Trinh Nữ MARIA thưa với sứ thần: "Việc ấy sẽ xảy ra cách nào, vì tôi không biết đến việc vợ chồng!" Sứ thần đáp: "Thánh Thần sẽ ngự xuống trên Tôn Nương, và quyền năng Đấng Tối Cao sẽ rợp bóng trên Tôn Nương, vì thế, Đấng Thánh sắp sinh ra sẽ được gọi là Con THIÊN CHÚA. Kìa bà Êlisabét, người họ hàng với Tôn Nương, tuy già rồi, mà cũng đang cưu mang một người con trai: bà ấy vẫn bị mang tiếng là hiếm hoi, mà nay đã có thai được sáu tháng. Vì đối với THIÊN CHÚA, không có gì là không thể làm được". Bấy giờ trinh nữ MARIA nói: "Vâng, này tôi là nữ tỳ THIÊN CHÚA, xin THIÊN CHÚA cứ làm cho tôi như lời sứ thần nói". Rồi sứ thần từ biệt ra đi (Luca 1,28-38).



("Pro Orantibus", Segretariato Assistenza Monache, Supplemento a Sequela Christi, Anno LXI n.1, Maggio 2014, trang 27-29)

Sr. Jean Berchmans Minh Nguyệt